

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 01-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Ngân.

Ông Thái Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T (tên gọi khác: Không có), sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có chồng tên Nguyễn Văn P và 02 người con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003); Con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị N (chết); Tiền án: Ngày 09-6-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (chấp hành xong ngày 20-8-2020, chưa được xóa); Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26-8-2020, Công an xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh tổ chức xác minh và bắt quả tang Nguyễn Thị T đang chơi bài câu cá được, thua bằng tiền cùng các đối tượng Lê Tấn P, sinh năm 1956, Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1983, Đỗ Văn H, sinh năm 1958, đều ngụ ấp Phước T, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm 254.000 đồng và 52 lá bài tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra chứng minh được, T sử dụng 37.000 đồng, P sử dụng 68.000 đồng, H sử dụng 110.000 đồng, H sử dụng 58.000 đồng, tham gia đặt cược mỗi ván từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng.

Qua xác minh tiền án, tiền sự xác định: Ngày 09-6-2020, Nguyễn Thị T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 20-8-2020, đến ngày 26-8-2020 chưa được xóa án tích.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động Oppo A3S màu đen đã qua sử dụng (đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đỗ Văn H theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28-01-2021 của Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh); Tiền Việt Nam 273.000 đồng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSCT ngày 17-02-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị T tội danh “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Tấn P, Lê Thị Ngọc H, Đỗ Văn H: Có hành vi tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh chuyển hồ sơ cho Công an xã P xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, xác định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 26-8-2020, tại nhà ông Lê Tấn P ở ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài câu cá được, thua bằng tiền cùng các đối tượng Lê Tấn P, Lê Thị Ngọc H và Đỗ Văn H với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 273.000 đồng. Kết quả xác minh tiền án, tiền sự thể hiện: Ngày 09-6-2020, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh kết án về tội “Đánh bạc”, đến ngày 26-8-2020 chưa được xóa án tích.

Như vậy, bị cáo T đã từng bị kết án về hành vi “đánh bạc” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung truy tố tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSCT ngày 17-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Đây là hành vi tệ nạn luôn bị xã hội lên án và kiên quyết đấu tranh xóa bỏ.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Văn B được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có nhân thân tốt, tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Xem xét quy định về mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được giám sát, giáo dục tại địa phương cũng đã bảo đảm được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Lê Tấn P, Lê Thị Ngọc H, Đỗ Văn H: Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh chuyển hồ sơ cho Công an xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh xử lý vi phạm hành chính do không cấu thành tội phạm là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Oppo A3S màu đen đã qua sử dụng: đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đỗ Văn H theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28-01-2021 của Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh là có cơ sở nên ghi nhận.

- Đối với tiền Việt Nam 273.000 đồng (gồm 254.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 19.000 đồng thu giữ trên người ông Đỗ Văn H): là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 52 lá bài tây đã qua sử dụng: là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân **xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh** nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân **xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh** để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân **xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh** trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Nguyễn Thị T.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận đã trả lại cho ông Đỗ Văn H 01 (một) điện thoại di động Oppo A3S màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28-01-2021 của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 273.000 đồng (hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng) không xác định thật giả.

- Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSCT ngày 17-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31-3-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã P;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Quyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA